

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 396/TTr-SNV ngày 21/12/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen 121 tập thể, 26 cá nhân và 18 gia đình đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025.

(có danh sách, mức tiền thưởng kèm theo)

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các tập thể, cá nhân, gia đình có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TH;
  - + Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**

**DANH SÁCH**  
**Tập thể, cá nhân, gia đình được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh)*

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân, gia đình</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
<b>I</b>	<b>TẬP THỂ (121 tập thể)</b>	3.600.000
1.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang	3.600.000
2.	Công an tỉnh Bắc Giang	3.600.000
3.	Sở Giáo dục và Đào tạo	3.600.000
4.	Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Giang	3.600.000
5.	Nhân dân và cán bộ huyện Việt Yên	3.600.000
6.	Nhân dân và cán bộ huyện Yên Dũng	3.600.000
7.	Nhân dân và cán bộ huyện Tân Yên	3.600.000
8.	Nhân dân và cán bộ xã Vũ Xá, huyện Lục Nam	3.600.000
9.	Nhân dân và cán bộ xã Yên Sơn, huyện Lục Nam	3.600.000
10.	Nhân dân và cán bộ xã Trường Sơn, huyện Lục Nam	3.600.000
11.	Nhân dân và cán bộ xã Phi Điền, huyện Lục Ngạn	3.600.000
12.	Nhân dân và cán bộ xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn	3.600.000
13.	Nhân dân và cán bộ xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế	3.600.000
14.	Nhân dân và cán bộ xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế	3.600.000
15.	Nhân dân và cán bộ xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động	3.600.000
16.	Nhân dân và cán bộ xã Đông Sơn, huyện Yên Thế	3.600.000
17.	Nhân dân và cán bộ xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế	3.600.000
18.	Nhân dân và cán bộ xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn	3.600.000
19.	Nhân dân và cán bộ xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn	3.600.000
20.	Nhân dân và cán bộ xã Yên Định, huyện Sơn Động	3.600.000
21.	Nhân dân và cán bộ xã Dương Hưu, huyện Sơn Động	3.600.000
22.	Nhân dân và cán bộ xã Lục Sơn, huyện Lục Nam	3.600.000
23.	Nhân dân và cán bộ xã Vô Tranh, huyện Lục Nam	3.600.000

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân, gia đình</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
24.	Nhân dân và cán bộ xã Trường Giang, huyện Lục Nam	3.600.000
25.	Nhân dân và cán bộ xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn	3.600.000
26.	Nhân dân và cán bộ xã Đông Hưng, huyện Lục Nam	3.600.000
27.	Nhân dân và cán bộ xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
28.	Nhân dân và cán bộ xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
29.	Nhân dân và cán bộ xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
30.	Nhân dân và cán bộ xã Tư Mại, huyện Yên Dũng	3.600.000
31.	Nhân dân và cán bộ xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng	3.600.000
32.	Nhân dân và cán bộ xã Quế Nham, huyện Tân Yên	3.600.000
33.	Nhân dân và cán bộ xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên	3.600.000
34.	Nhân dân và cán bộ xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên	3.600.000
35.	Nhân dân và cán bộ xã Ngọc Châu, huyện Tân Yên	3.600.000
36.	Nhân dân và cán bộ xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang	3.600.000
37.	Nhân dân và cán bộ xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang	3.600.000
38.	Nhân dân và cán bộ xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang	3.600.000
39.	Nhân dân và cán bộ xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn	3.600.000
40.	Nhân dân và cán bộ xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
41.	Nhân dân và cán bộ xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
42.	Nhân dân và cán bộ xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng	3.600.000
43.	Nhân dân và cán bộ xã Trí Yên, huyện Yên Dũng	3.600.000
44.	Nhân dân và cán bộ xã Lão Hộ, huyện Yên Dũng	3.600.000
45.	Nhân dân và cán bộ xã Liên Sơn, huyện Tân Yên	3.600.000
46.	Nhân dân và cán bộ xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên	3.600.000
47.	Nhân dân và cán bộ xã Lam Cốt, huyện Tân Yên	3.600.000
48.	Nhân dân và cán bộ xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên	3.600.000
49.	Nhân dân và cán bộ xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang	3.600.000
50.	Nhân dân và cán bộ xã Thái Đào, huyện Lạng Giang	3.600.000
51.	Nhân dân và cán bộ xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang	3.600.000

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân, gia đình</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
52.	Nhân dân và cán bộ xã An Hà, huyện Lạng Giang	3.600.000
53.	Nhân dân và cán bộ xã Việt Lập, huyện Tân Yên	3.600.000
54.	Nhân dân và cán bộ xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang	3.600.000
55.	Nhân dân và cán bộ xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang	3.600.000
56.	Nhân dân và cán bộ xã Minh Đức, huyện Việt Yên	3.600.000
57.	Nhân dân và cán bộ xã Vân Trung, huyện Việt Yên	3.600.000
58.	Nhân dân và cán bộ xã Quảng Minh, huyện Việt Yên	3.600.000
59.	Nhân dân và cán bộ xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên	3.600.000
60.	Nhân dân và cán bộ xã Quang Châu, huyện Việt Yên	3.600.000
61.	Nhân dân và cán bộ xã Tự Lạn, huyện Việt Yên	3.600.000
62.	Nhân dân và cán bộ xã Thượng Lan, huyện Việt Yên	3.600.000
63.	Nhân dân và cán bộ xã Việt Tiến, huyện Việt Yên	3.600.000
64.	Nhân dân và cán bộ xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên	3.600.000
65.	Nhân dân và cán bộ xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng	3.600.000
66.	Nhân dân và cán bộ xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng	3.600.000
67.	Nhân dân và cán bộ thôn Phúc Hạ, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang	3.600.000
68.	Nhân dân và cán bộ thôn Sơn Thịnh, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng	3.600.000
69.	Nhân dân và cán bộ thôn Yên Tập Bắc, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng	3.600.000
70.	Nhân dân và cán bộ thôn Hoàng Phúc, xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng	3.600.000
71.	Nhân dân và cán bộ bản Nam Cầu, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế	3.600.000
72.	Nhân dân và cán bộ thôn Đề Thám, xã Đồng Tâm, huyện Yên Thế	3.600.000
73.	Nhân dân và cán bộ thôn Hồng Lĩnh, xã An Thượng, huyện Yên Thế	3.600.000
74.	Nhân dân và cán bộ thôn Cầu Đen, xã Quang Tiến, huyện Tân Yên	3.600.000
75.	Nhân dân và cán bộ thôn Hai Khê, xã Quế Nham, huyện Tân Yên	3.600.000
76.	Nhân dân và cán bộ thôn Tân Lập, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên	3.600.000
77.	Nhân dân và cán bộ thôn Chúc, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên	3.600.000
78.	Nhân dân và cán bộ thôn Trong Giữa, xã Việt Lập, huyện Tân Yên	3.600.000
79.	Nhân dân và cán bộ thôn Lãn Tranh 3, xã Liên Chung, huyện Tân Yên	3.600.000

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân, gia đình</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
80.	Nhân dân và cán bộ thôn Tân Long, xã Tân Trung, huyện Tân Yên	3.600.000
81.	Nhân dân và cán bộ thôn Đồng Lạng, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên	3.600.000
82.	Nhân dân và cán bộ thôn Hạ Long, xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn	3.600.000
83.	Nhân dân và cán bộ thôn Kỳ Sơn, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam	3.600.000
84.	Nhân dân và cán bộ thôn An Phú, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam	3.600.000
85.	Nhân dân và cán bộ thôn Quỳnh Độ, xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam	3.600.000
86.	Nhân dân và cán bộ thôn Liên Giang, xã Huyền Sơn, huyện Lục Nam	3.600.000
87.	Nhân dân và cán bộ thôn Xuân Lạn, xã Hương Mai, huyện Việt Yên	3.600.000
88.	Nhân dân và cán bộ thôn Chàng, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên	3.600.000
89.	Nhân dân và cán bộ thôn Kẹm, xã Minh Đức, huyện Việt Yên	3.600.000
90.	Nhân dân và cán bộ thôn Lai, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên	3.600.000
91.	Nhân dân và cán bộ thôn Hùng Lãm 3, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên	3.600.000
92.	Nhân dân và cán bộ thôn Chăm, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên	3.600.000
93.	Nhân dân và cán bộ thôn Đông Tiến, xã Quang Châu, huyện Việt Yên	3.600.000
94.	Nhân dân và cán bộ thôn Khả Lý Thượng, xã Quảng Minh, huyện Việt Yên	3.600.000
95.	Nhân dân và cán bộ thôn Vân Cốc 2, xã Vân Trung, huyện Việt Yên	3.600.000
96.	Nhân dân và cán bộ thôn Cao Lôi, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên	3.600.000
97.	Nhân dân và cán bộ thôn Nguồn, xã Thượng Lan, huyện Việt Yên	3.600.000
98.	Nhân dân và cán bộ thôn Quả, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên	3.600.000
99.	Nhân dân và cán bộ thôn Lương Viên, xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên	3.600.000
100.	Nhân dân và cán bộ thôn Rãnh, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên	3.600.000
101.	Nhân dân và cán bộ thôn Bờ Lở, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang	3.600.000
102.	Nhân dân và cán bộ thôn Then, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang	3.600.000
103.	Nhân dân và cán bộ thôn Phan Thượng, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang	3.600.000
104.	Nhân dân và cán bộ thôn Ngoạn, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang	3.600.000
105.	Nhân dân và cán bộ thôn Bén Dưới, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang	3.600.000
106.	Nhân dân và cán bộ thôn Hạ, xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang	3.600.000

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân, gia đình</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
107.	Nhân dân và cán bộ thôn Tây Lễ, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang	3.600.000
108.	Nhân dân và cán bộ thôn An Hòa, xã Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
109.	Nhân dân và cán bộ thôn Trung Phú, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
110.	Nhân dân và cán bộ thôn Đồng Điểm, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
111.	Nhân dân và cán bộ thôn Thái Thọ, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
112.	Nhân dân và cán bộ thôn Cẩm Xuyên, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
113.	Nhân dân và cán bộ thôn Lạc Yên 3, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
114.	Nhân dân và cán bộ thôn Ngọc Cù, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa	3.600.000
115.	Hợp tác xã chăn nuôi và dịch vụ thực phẩm sạch Tín Nhiệm, thành phố Bắc Giang	3.600.000
116.	Hợp tác xã Nông nghiệp Quyên Phong, huyện Tân Yên	3.600.000
117.	Hợp tác xã Nông nghiệp Xanh Yên Thế, huyện Yên Thế	3.600.000
118.	Hợp tác xã Sao Thần Nông, huyện Yên Dũng	3.600.000
119.	Hợp tác xã Nông nghiệp Thanh Hải, huyện Lục Ngạn	3.600.000
120.	Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp xã Lục Sơn, huyện Lục Nam	3.600.000
121.	Hợp tác xã Dịch vụ công nghệ cao DUCA, huyện Việt Yên	3.600.000
<b>II</b>	<b>CÁ NHÂN (26 cá nhân)</b>	
1.	Ông Nguyễn Văn Bình, Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải	1.800.000
2.	Bà Lê Thị Thanh Thủy, Phó Trưởng phòng Xây dựng nếp sống Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1.800.000
3.	Bà Hàn Thị Thu Hiền, Chuyên viên phòng Phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp	1.800.000
4.	Ông Nguyễn Văn Hải, Phó Trưởng phòng Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng	1.800.000
5.	Bà Nguyễn Thị Lệ, Chuyên viên phòng Kinh tế ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư	1.800.000
6.	Ông Nguyễn Đức Hậu, Phó Chánh Văn phòng, Sở Thông tin và Truyền thông	1.800.000
7.	Bà Phạm Thị Thơm, Phóng viên Phòng Thời sự, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang	1.800.000
8.	Ông Lê Đức Thắng, Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện Sơn Động	1.800.000
9.	Ông Nguyễn Thế Kiên, Phó Trưởng phòng Kinh tế huyện Yên Dũng	1.800.000

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân, gia đình</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
10.	Ông Trần Văn Thanh, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Bắc Giang	1.800.000
11.	Bà Đào Thu Phương, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tân Yên	1.800.000
12.	Ông La Văn Nam, Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn	1.800.000
13.	Bà Giáp Thị Ngọc Ánh, Viên chức phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lục Nam	1.800.000
14.	Ông Ngô Đức Luân, Chuyên viên Phòng Kinh tế huyện Việt Yên	1.800.000
15.	Ông Bùi Đức Hùng, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lạng Giang	1.800.000
16.	Ông Nguyễn Văn Đông, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Yên Thế	1.800.000
17.	Ông Dương Thanh Tùng, Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND huyện Hiệp Hòa	1.800.000
18.	Ông Trần Văn Phương, Phó Chủ tịch UBND xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng	1.800.000
19.	Ông Trương Văn Hải, Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐND xã Yên Định, huyện Sơn Động	1.800.000
20.	Ông Tống Đức Thành, công chức Văn phòng - Thống kê xã Song Khê, thành phố Bắc Giang	1.800.000
21.	Ông Mai Xuân Vinh, Chủ tịch UBND xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế	1.800.000
22.	Ông Trần Ngọc Tú, Chủ tịch UBND xã Liên Sơn, huyện Tân Yên	1.800.000
23.	Ông Nông Văn Thắng, Chủ tịch UBND xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn	1.800.000
24.	Bà Giáp Thị Trường, công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã Yên Sơn, huyện Lục Nam	1.800.000
25.	Ông Trần Văn Phương, Phó Chủ tịch UBND xã Quảng Minh, huyện Việt Yên	1.800.000
26.	Ông Phạm Văn Tiến, công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang	1.800.000
<b>III</b>	<b>GIA ĐÌNH (18 gia đình)</b>	
1.	Gia đình ông Nguyễn Quang Tuấn, thôn Phúc Bé, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang	1.800.000
2.	Gia đình ông Nguyễn Thanh Tâm, thôn Nam, xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng	1.800.000
3.	Gia đình bà Bùi Thị Khanh, thôn Đồng Tâm, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động	1.800.000
4.	Gia đình ông Hoàng Văn Chiến, thôn Đồng Làng, xã Dương Hưu, huyện Sơn Động	1.800.000

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân, gia đình</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
5.	Gia đình ông Phùng Nam Sơn, thôn Nhân Định, xã Yên Định, huyện Sơn Động	1.800.000
6.	Gia đình ông Lê Như Hòa, thôn Châu Sơn, xã Ngọc Châu, huyện Tân Yên	1.800.000
7.	Gia đình ông Thân Văn Trung, thôn Đồng Sen, xã Việt Lập, huyện Tân Yên	1.800.000
8.	Gia đình ông Lâu Công Quyền, thôn Vật Ngoài, xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn	1.800.000
9.	Gia đình ông Trần Văn Đước, thôn Mai Thương, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam	1.800.000
10.	Gia đình ông Thân Văn Nê, thôn Húi, xã Đan Hội, huyện Lục Nam	1.800.000
11.	Gia đình ông Nguyễn Văn Kỹ, thôn Nguồn, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên	1.800.000
12.	Gia đình bà Lê Thị Lan, thôn Núi Thượng, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang	1.800.000
13.	Gia đình bà Giáp Thị Thà, thôn Biếc, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang	1.800.000
14.	Gia đình ông Nguyễn Văn Minh, thôn Bãi Sim, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang	1.800.000
15.	Gia đình ông Hoàng Văn Ngọc, thôn Tây Lễ, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang	1.800.000
16.	Gia đình bà Ngô Thị Ngoan, thôn Trung Phú, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa	1.800.000
17.	Gia đình ông Vũ Xuân Oánh, thôn Cẩm Hoàng, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa	1.800.000
18.	Gia đình ông Triệu Văn Ngọc, thôn Trung Hưng, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa	1.800.000
	<b>Tổng*</b>	<b>514.800.000</b>

\* Tổng tiền thưởng là **514.800.000** đồng (Năm trăm mười bốn triệu, tám trăm nghìn đồng), được chi từ Quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh./.